

**TÔI LÀ CHIÊN CỦA CHÚA / HIS SHEEP AM I**

In God's green pastures feeding; by his cool waters lie;  
Soft in the evening walk my Lord and I  
All the sheep of His pastures fare so wondrously fine, His sheep am I

Waters cool (In the valley), pastures green (on the mountain),  
In the eve (in the evening) ning walk my Lord and I.  
Dark the night (in the valley), rough the way (on the mountain)  
Step by step (step by step) my Lord and I.

Cỏ xanh tươi hăng yên nghỉ mé nước an vui... Ngài đưa tôi.  
Khi hoàng hôn giăng khắp nơi, tôi bước theo Ngài.  
Chỗ cỏ xanh là nơi an nghỉ của những chiên thuộc về Chúa. Là chính tôi đây.

Mé nước trong (từ trên núi cao), Thảm cỏ xanh (từ thung lũng xa)  
Chúa dắt tôi (Ngài đưa tôi), chính Jêsus đi cùng tôi.  
Giữa canh khuya (từ trên núi cao), Suốt lối đi (Ngài đưa dẫn tôi)  
Cứ bước đi (nào sợ chi) Cứ nương nơi Ngài.

## **JÊSUS NHƯ NGƯỜI CHĂN CHIÊN DẮT TÔI SAVIOR, LIKE A SHEPHERD LEAD US**

Savior like a shepherd lead us, much we need Thy tender care.  
In Thy pleasant pastures feed us, for our use Thy folds prepare.  
Blessed Jesus! Blessed Jesus! Thou hast bought us, Thine we are.  
Blessed Jesus! Blessed Jesus! Thou hast bought us, Thine we are.

Early let us seek Thy favor. Early let us do Thy will.  
Blessed Lord and only Savior, with Thy love our beings filled.  
Blessed Jesus! Blessed Jesus! Thou hast loved us, love us still.  
Blessed Jesus! Blessed Jesus! Thou hast loved us, love us still.

Jêsus như người chăn chiên dắt tôi, lòng tôi nguyện Chúa chăn nuôi hoài.  
Đem tôi ra vào trong nơi cỏ tươi, dòng bình tịnh thỏa thích lâu dài.  
Jêsus ơn phước! Jêsus nhân lành! Ngài từng dùng huyết mua tôi rồi.  
Jêsus ơn phước! Jêsus ơn phước! Từ nay tôi quyết dâng trọn đời.

Tuy thanh xuân nguyện tìm ân điển Ngài, gìn mình trong thánh ý Chúa hoài.  
Hỡi Cứu Chúa Jêsus vô đối tôi, lòng tôi càng sắt son yêu Ngài.  
Jêsus ơn phước! Jêsus nhân lành! Tôi xin Ngài cứ yêu tôi hoài.  
Jêsus ơn phước! Jêsus ơn phước! Cầu xin Chúa cứ yêu tôi hoài.

<sup>11</sup> Ta là người chăn chiên lành; người chăn chiên lành vì chiên mình phó sự sống mình.

- <sup>12</sup> Kẻ chăn thuê chẳng phải là người chăn, và chiên không phải thuộc về nó, nếu thấy muông sói đến, thì nó bỏ chiên chạy trốn; muông sói cướp lấy chiên và làm cho tản lạc.
- <sup>13</sup> Ấy vì nó là kẻ chăn thuê, chẳng lo lắng chi đến chiên.
- <sup>14</sup> Ta là người chăn hiền lành, ta quen chiên ta, và chiên ta quen ta,
- <sup>15</sup> cũng như Cha biết ta, và ta biết Cha vậy; ta vì chiên ta phó sự sống mình.
- <sup>16</sup> Ta còn có chiên khác chẳng thuộc về chuồng này; ta cũng phải dẫn nó về nữa, chiên đó sẽ nghe tiếng ta, rồi sẽ chỉ có một bầy, và một người chăn mà thôi.
- <sup>17</sup> Nay, tại sao Cha yêu ta: Ấy vì ta phó sự sống mình, để được lấy lại.
- <sup>18</sup> Chẳng có ai cất sự sống ta đi, nhưng tự ta phó cho; ta có quyền phó sự sống, và có quyền lấy lại; ta đã lãnh mạng lịnh này nơi Cha ta.

<sup>11</sup> “I am the good shepherd. The good shepherd lays down his life for the sheep.

<sup>12</sup> The hired hand is not the shepherd and does not own the sheep. So when he sees the wolf coming, he abandons the sheep and runs away.

Then the wolf attacks the flock and scatters it.

<sup>13</sup> The man runs away because he is a hired hand and cares nothing for the sheep.

<sup>14</sup> “I am the good shepherd; I know my sheep and my sheep know me—

<sup>15</sup> just as the Father knows me and I know the Father—and I lay down my life for the sheep.

<sup>16</sup> I have other sheep that are not of this sheep pen. I must bring them also. They too will listen to my voice, and there shall be one flock and one shepherd.

<sup>17</sup> The reason my Father loves me is that I lay down my life—only to take it up again.

<sup>18</sup> No one takes it from me, but I lay it down of my own accord. I have authority to lay it down and authority to take it up again. This command I received from my Father.”

Up from the grave You rose, You rose  
God's only Son alive  
Salvation's here today for all  
You heard Your children cry

*Surprised by hope of resurrection*  
*Surprised by joy of restoration*  
*Life begins again*

***Hallelujah to the risen King!***  
***Hallelujah! Death has lost its sting***  
***Christ is risen!***

Christ will return again, again  
All of the dead will rise  
Evil will be no more, no more  
Heaven and earth collide

*Surprised by hope of resurrection*  
*Surprised by joy of restoration*  
*Life begins again*

*You make all things new (4x)*

**SEGMENT 3 (1 of 2)**

**July 06, 2014**

**Tìm Tôi Do Ái Tâm Ngài (TC# 183)**

Kìa, lòng yêu thương Chúa phi thường. Tìm tôi, tội nhân đáng thương,  
Vì lòng bác ái Chúa ra đi. Đem tôi về nơi chuồng Ngài;  
Thần sứ hát vang, Ha-lê-lu-gia. Thiên đình rền tiếng hoan ca nhịp hòa.

*Tìm tôi do ái tâm Ngài. Chuộc mua tôi, huyết tuôn dài,  
Ân điển Chúa đưa tôi vào trong chuồng chiên,  
Ân lớn lao đưa chiên vô chuồng nghỉ yên.*

Rượu, dầu xoa trên vết thương tôi. Hồn mê mệt nay tỉnh hồi;  
Đầy lời bảo đảm vững tâm tôi; ☑Nay con thuộc ta đây rồi.☑  
Lời quý ấy tôi chưa nghe ai truyền. Nghe được hàn gắn vết thương tâm liền.

Ngài gọi tôi xem dấu đinh gai. Vì tôi từng tuôn huyết đầy,  
Kìa là chiếc mao kết thương đau. Vua cam chịu mang trên đầu;  
Thảm nghĩ chẳng xứng đáng chi thân này.  
Vua liều mạng báu mang đau thương đầy.

### **Thỏa Vui Thuộc Chúa (TC# 192)**

Jê-sus yêu thương tôi, vui bỏ thiên đài.  
Tìm chuộc tôi, nên tôi nay chỉ thuộc Ngài,  
Nguyện tôi luôn theo Jê-sus bước khắp nơi.  
Ôi, tôi thuộc Jê-sus thỏa vui muôn đời!

*Lòng tôi vui thỏa bấy! Chúa ôi, tôi thuộc Ngài nay, vui thỏa thay!  
Tôi vui bấy! thỏa thay! Ôi, tôi thuộc Jê-sus thỏa vui đêm ngày!*

Được Ngài xem tôi như châu báu thiên đài.  
Trọn đời tôi duy mong vui thỏa tâm Ngài,  
Vì tình yêu Jê-sus sâu quá bể khơi.  
Ôi, tôi thuộc Jê-sus thỏa vui muôn đời!

Dù gặp khi quanh tôi đau đớn, tai nạn.  
Đời ngập trong câu bí ai, tiếng cơ hàn,  
Kìa, ơn thiêng nơi tâm linh phấn chấn tôi.  
Ôi, tôi thuộc Jê-sus thỏa vui muôn đời!

Được Ngài khuyên, tôi dâng thân thể, tâm thần.  
Hầu việc Cha, tâm tôi vui thỏa vô ngần!  
Dù gian lao, vui trông lên Cứu Chúa tôi.  
Ôi, tôi thuộc Jê-sus thỏa vui muôn đời!

**SEGMENT 3 (2 of 2)**

**July 06, 2014**

### **Kìa Chúa Đến! (TC# 126)**

Cùng chờ đợi nhìn lên chư thánh ời. Bầu trời rền âm vang lan khắp nơi,  
Hãy chiếu sáng đèn các anh cần khêu. Sẵn rước Chúa khi tiếng loa truyền kêu.

*Kìa, Chúa đến! Chúa Giê-sus đến! Cứu Chúa đến vinh hiển oai quyền thay!  
Chúa đấng thắng nay đến cai trị đây. Kìa Chúa đến! Giê-sus hồi lai!*

Này là lời Giê-sus tuyên hứa đây. Ngài chuộc tội ban linh ân cứu nay,  
Áo phiếu huyết luôn với kim miện ban. Các thánh hỡi, đem Phúc Âm truyền vang,

Quyền lực đời này tan như khói mây. Bầu trời dội vang xa giá chuyển xoay;  
Khá kíp báo ân điển cho trần gian. Giữa lúc tiếng loa chót đang dội vang.